

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN NAM
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2018/HS-ST
Ngày: 01-8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN NAM, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bá Trung Ân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thái.

Ông Nguyễn Ngọc Hoài.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Thanh Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Phạm Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2018/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2018, đối với bị cáo:

TRƯƠNG QUANG H, sinh ngày 17 tháng 02 năm 1996 tại Ninh Thuận; nơi cư trú: Thôn L1, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Quang S và bà Lê Thị H vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo được tại ngoại (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Văn P, Luật sư Văn phòng luật sư D thuộc Đoàn luật sư tỉnh Ninh Thuận bào chữa cho Trương Quang H (có mặt).

- Bị hại: Chị Phan Thị Kim L, sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn L2, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1968.

2. Ông Phan H, sinh năm 1967.

Cùng trú tại: Thôn L 2, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị L: Ông Phan H, sinh năm 1967; nơi cư trú: Thôn L2, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1968.

2. Ông Phan H, sinh năm 1967.

Cùng trú tại: Thôn L 2, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị L: Ông Phan H, sinh năm 1967; nơi cư trú: Thôn L2, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Minh H, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt).

2. Anh Phạm Văn T, sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn L1, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt).

3. Chị Huỳnh Thị Bé N, sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn L2, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trương Quang H, anh Phạm Văn T, chị Huỳnh Thị Bé N và chị Phan Thị Kim L là bạn bè với nhau. Bị cáo H có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Ninh Thuận cấp vào năm 2014.

Khoảng 08 giờ ngày 07-4-2018 chị N, chị L, anh T và bị cáo H thống nhất rủ nhau đi hai xe mô tô đến chơi khu vườn hoa “*Thì là*” ở xã X, huyện H, tỉnh Ninh Thuận. Khoảng 12 giờ cùng ngày cả nhóm quay về đến địa bàn thành phố P ghé vào quán trà sữa nghỉ ngơi uống nước. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày cả nhóm tiếp tục đi về, lúc này anh T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Winner, biển kiểm soát 85E1-136.02 chở chị N chạy trước theo đường QL1A từ thành phố P về xã C, huyện T, còn H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo màu vàng - đen, biển kiểm soát 85E1 - 049.59 chở chị L ngồi sau (xe của ông Phan H là cha ruột của chị L) chạy phía sau cách nhau khoảng 01km. Khoảng 13 giờ cùng ngày, H điều khiển xe chạy với tốc độ khoảng 60km/giờ trên làn đường trong cùng bên phải đường về đến khu vực chợ L, xã P, huyện T, trong lúc đang điều khiển xe thì H quay mặt về phía sau nói chuyện với chị L, khi quay mặt lại phát hiện có cục đá phía trước, H đánh tay lái sang phải né tránh, đồng thời bóp tay thắng bánh xe trước (loại thắng đĩa) làm xe chao đảo, mất thăng bằng chạy sạt xuống lề đường tung vào cọc tiêu bê tông cách mép đường phải 04 mét, gây ra tai nạn làm chị L chết, H bị thương gãy xương đòn trái và đa vết thương phần mềm, xe máy bị hư hỏng nặng.

Quá trình khám nghiệm hiện trường thể hiện như sau: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn bên chiều đường phải hướng thành phố P đi Thành phố Hồ Chí Minh tại Km 1583 + 50 mét QL1A, mặt đường trải bê tông nhựa bằng phẳng rộng 09 mét và được chia thành 03 làn đường xe chạy, làn đường trong cùng gần mép đường rộng 02 mét dành cho xe thô sơ, xe mô tô 02, 03 bánh; 02 làn đường phía ngoài mỗi làn rộng 3,5 mét dành cho xe cơ giới 04 bánh trở lên. Ngoài ra còn có dải đất trồng lòi, lồm bên phải chiều đường. Hiện trường ghi nhận: Số 1 là vết bết, vỡ bê tông kích thước (35

x 10)cm nằm trên cột bê tông cao 50cm, rộng 10 cm, dài 20cm nằm phía ngoài dải đất trồng, cách mép đường phải 04 mét, song song với cột bê tông bị bể, vỡ có 01 cột bê tông bằng kích thước cách 0,5 mét, cách mép đường 3,5 mét; vết bể, vỡ góc hướng đông cột bê tông, điểm đầu vết cách mặt đất 15cm, điểm cuối vết là đầu cột bê tông, cách vị trí số 1 về hướng đông bắc 4,1 mét là biển báo hiệu số 207b báo hiệu sắp giao nhau với đường không ưu tiên, được đặt ở dải đất trồng cách mép đường phải 1,6 mét; cách vị trí số 1 về hướng tây nam 6,5 mét là tâm bánh sau xe mô tô vị trí số 2, vị trí số 2 là xe mô tô biển số 85E1-049.59 dựng đứng, đầu xe hướng về phía nam, đuôi xe hướng về phía bắc, vị trí xe nằm trên dải đất trồng bên phải đường, tâm bánh trước, bánh sau xe cách mép đường phải lần lượt là 5,3 mét & 6,1 mét, tâm bánh trước về hướng tây nam 14,7 mét là vị trí số 3, số 3 là vết máu, cách mép đường phải 7,7 mét và cách về hướng đông nam 17,2 mét là vị trí số 4, số 4 là cọc H1/1583, đây là điểm mốc của hiện trường, vị trí cọc H1/1583 nằm trên dải đất trồng bên phải đường, cách mép đường phải 0,3 mét.

Khám phương tiện xe mô tô biển số 85 E1-049.59 cho thấy: Niền bánh trước bên phải bị mài mòn kim loại hướng từ ngoài vào trong kích thước (3 x 0,5)cm cách vị trí chân van 31cm; phuộc trước bên phải bị nứt gãy tại vị trí 13cm từ dưới lên trên để lộ ty bên trong, bị cong 5^0 tại vị trí tiếp xúc với chằng ba hướng từ trước ra sau; ghi đông (tay lái) xe bị cong vênh hướng từ phải qua trái, lệch 90^0 so với hướng bánh xe trước; gương chiếu hậu bên phải bị gãy rơi mất tại vị trí tiếp xúc với ghi đông; yếm chắn gió bên phải bị bể, vỡ bung các chốt; bệ đỡ chân trước bên phải bị gãy rơi mất, khung sườn phía dưới bên phải bị mài mòn kim loại hướng từ trước ra sau trên diện kích thước (30 x 10)cm; mặt nạ trên trước xe bung rời các chốt; ốp nhựa hông bên phải bị bể, vỡ rơi mất; gương chiếu hậu bên trái rơi mất; yếm chắn gió bên trái bể, vỡ bung các chốt; bệ đỡ chân bên trái móp méo, biến dạng; ốp nhựa hông bên trái bể, vỡ bung các chốt. Kỹ thuật an toàn phương tiện: hệ thống phanh trước và phanh sau còn hoạt động bình thường, gương chiếu hậu hai bên bị gãy rơi mất.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 51/TT ngày 16/4/2018 của Trung Tâm pháp y tỉnh Ninh Thuận, kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Đầu, mặt, cổ dính nhiều máu khô, đồng tử hai mắt giãn đều 05mm. Thái dương phải có khối u, mũi sờ có tiếng lạo xạo của gãy xương sống mũi. Vết thương phần mềm vùng mặt, hai tay. Nhận định nguyên nhân chết do chấn thương vùng đầu, mặt nặng.

Kết quả trưng cầu định giá tài sản đối với xe mô tô biển kiểm soát 85E1-049.59 do tai nạn giao thông là 2.615.000 đồng.

Về phương tiện, đồ vật tạm giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Nouvo-RC biển kiểm soát 85E1-049.59, số máy: 5P100YV-2, số khung: RLCN5P110AY259245, xe bị hư do tai nạn giao thông, không điều khiển được; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, biển kiểm soát 85 E1-049.59 do Công an huyện T cấp ngày 31/5/2013 cho ông Phan H; 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 03-5-2017 cho Trương Quang H.

Ngày 20-6-2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại tài sản cho ông Phan H là 01 xe mô tô nhãn hiệu Nouvo-RC biển

kiểm soát 85E1-049.59, xe bị hư do tai nạn giao thông, không điều khiển được; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo, màu vàng-đen, biển kiểm soát 85 E1-049.59, tên chủ xe Phan H; đối với 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 của Trương Quang H đưa vào hồ sơ để xử lý theo quy định.

Về yêu cầu dân sự: Ông Phan H là người đại diện hợp pháp của bị hại Phan Thị Kim L, yêu cầu bị cáo Trương Quang H bồi thường các khoản tiền chi phí hợp lý cho việc mai táng theo hóa đơn là 29.850.000 đồng; không đồng ý kết quả định giá thiệt hại tài sản 2.615.000 đồng, yêu cầu bồi thường tiền sửa chữa xe mô tô bị hư hỏng theo giá trị thực tế và yêu cầu bồi thường tiền tổn thất về tinh thần theo quy định pháp luật. Bị cáo H đã bồi thường được 5.000.000 đồng tiền chi phí mai táng, số còn lại H đồng ý bồi thường sau khi có phán quyết của Hội đồng xét xử.

Bản cáo trạng số: 17/CT-VKSTN ngày 26 tháng 6 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Trương Quang H về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trương Quang H về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Quang H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo H mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng. Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo H và ông Phan H về việc bị cáo H bồi thường các khoản tiền chi phí hợp lý cho việc mai táng theo hóa đơn là 29.850.000 đồng, chi phí sửa chữa xe mô tô nhãn hiệu Nouvo-RC biển kiểm soát 85E1-049.59 bị hư hỏng theo giá trị thực tế mà các bên thống nhất tại phiên tòa là 5.390.000 đồng, buộc bị cáo H phải bồi thường tổn thất về tinh thần từ 40 lần đến 60 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định cho ông H, bà L. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo H 01 Giấy phép lái xe số số 580147001035 mang tên Trương Quang H do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 03-5-2017.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo H: Nhất trí với tội danh, khung hình phạt cũng như mức hình phạt theo đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo H mức án thấp nhất của khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo. Về trách nhiệm dân sự, tại phiên tòa bị cáo H đã đồng ý bồi thường các khoản chi phí mai táng, chi phí sửa chữa xe theo giá trị thực tế theo yêu cầu của đại diện hợp pháp của bị hại nên công nhận sự thỏa thuận này, riêng đối với bồi thường tổn thất về tinh thần đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của ông Phan H: Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo H mức án

ng nghiêm minh. Về trách nhiệm dân sự, đề nghị bị cáo H phải bồi thường cho vợ chồng ông chi phí cho việc mai táng theo hóa đơn là 29.850.000 đồng, chi phí sửa chữa xe mô tô nhãn hiệu Nouvo-RC biển kiểm soát 85E1-049.59 bị hư hỏng theo giá trị thực tế có hóa đơn mà ông cung cấp tại phiên tòa với số tiền là 5.390.000 đồng và bồi thường tổn thất tinh thần theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trương Quang H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nhất trí với bản Cáo trạng và thống nhất với lời bào chữa của Luật sư tại phiên tòa. Bị cáo thống nhất đồng ý bồi thường các khoản chi phí cho việc mai táng theo hóa đơn là 29.850.000 đồng, chi phí sửa chữa xe mô tô nhãn hiệu Nouvo-RC biển kiểm soát 85E1-049.59 bị hư hỏng theo giá trị thực tế với số tiền là 5.390.000 đồng theo yêu cầu của ông H, riêng đối với bồi thường tổn thất về tinh thần đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật. Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trương Quang H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận:

Bị cáo Trương Quang H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Ngày 07 tháng 4 năm 2018, bị cáo H đã có hành vi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 85E1 - 049.59 chở chị Phan Thị Kim L ngồi phía sau lưu thông trên đường QL1A hướng từ thành phố P về xã C, huyện T, khi đến khu vực thôn L, xã P, huyện T do không tuân thủ đúng quy tắc giao thông đường bộ, trong lúc điều khiển xe bị cáo đã chủ quan nói chuyện, thiếu chú ý quan sát nên khi phát hiện chướng ngại vật là cục đá đã vội né tránh và bóp phanh trước khiến xe bị mất lái chạy xuống lề đất bên phải đường tung vào cọc tiêu bê tông gây tai nạn, hậu quả làm chị chết, bị cáo bị thương và xe mô tô biển kiểm soát 85E1 - 049.59 bị hư hỏng.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã vi phạm khoản 23 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ năm 2008, gây hậu quả làm chết 01 người. Do đó, bị cáo H đã phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được

quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự an toàn của các phương tiện giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng, tài sản của người khác. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi gây tai nạn bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 5.000.000 đồng cho người đại diện hợp pháp của bị hại, tại phiên tòa bị cáo có thiện chí đồng ý bồi thường các khoản chi phí mai táng, chi phí sửa chữa xe theo giá trị thực tế theo yêu cầu của đại diện hợp pháp của bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5]. Sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xem xét nhân thân của bị cáo tốt thể hiện qua việc không có tiền án tiền sự, có nơi cư trú cụ thể rõ ràng. Hội đồng xét xử thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo hưởng án treo, giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và Luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa là có cơ sở, phù hợp với quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[6]. Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, ông Phan H và bị cáo H thống nhất thỏa thuận về việc bị cáo H đồng ý bồi thường cho ông Phan H, bà Nguyễn Thị L chi phí hợp lý cho việc mai táng theo hóa đơn là 29.850.000 đồng, chi phí sửa chữa xe mô tô nhãn hiệu Nouvo-RC biển kiểm soát 85E1-049.59 bị hư hỏng theo giá trị thực tế có hóa đơn là 5.390.000 đồng. Xét thấy, sự thỏa thuận đều trên cơ sở tự nguyện, nội dung thỏa thuận không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử công nhận.

Đối với bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần, sau khi căn cứ vào mức độ tổn thất về tinh thần, số lượng người thân thích của bị hại, xem xét đến hoàn cảnh kinh tế của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy buộc bị cáo H có trách nhiệm bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần cho người đại diện hợp pháp của bị hại với 40 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định, cụ thể: 40 lần x 1.390.000 đồng (mức lương cơ sở do Nhà nước quy định hiện hành) = 55.600.000 đồng là phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

Tổng cộng các khoản mà bị cáo H bồi thường cho ông Phan H, bà Nguyễn Thị L với số tiền là 90.840.000 đồng, nhưng được khấu trừ số tiền 5.000.000 đồng mà bị cáo H đã bồi thường trước đây cho ông Phan H, bà Nguyễn Thị L. Bị cáo H còn phải bồi thường cho ông Phan H, bà Nguyễn Thị L số tiền còn lại là 85.840.000 đồng.

[7]. Về xử lý vật chứng: Ngày 20-6-2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận

Nam ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại tài sản cho ông Phan H là 01 xe mô tô nhãn hiệu Nouvo-RC biển số 85E1-049.59, xe bị hư do tai nạn giao thông, không điều khiển được; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo, màu vàng-đen, biển kiểm soát 85 E1-049.59, tên chủ xe Phan H là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với 01 Giấy phép lái xe số 580147001035 mang tên Trương Quang H do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 03-5-2017, tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam đề nghị trả lại giấy phép lái xe trên cho bị cáo, Hội đồng xét xử thấy đề nghị trên là phù hợp nên chấp nhận. Tuy nhiên, do Giấy phép lái xe trên hiện lưu tại hồ sơ vụ án nên Tòa án trực tiếp làm thủ tục trả lại cho bị cáo.

[8]. Về án phí: Căn cứ quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c, g khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 4.292.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (cách tính $85.840.000 \text{ đồng} \times 5\% = 4.292.000 \text{ đồng}$).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 48, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 584, 585, 589, 591 và 601 của Bộ luật Dân sự năm 2015; điểm a, c, g khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trương Quang H phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Xử phạt: Bị cáo Trương Quang H 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (01-8-2018).

Giao bị cáo Trương Quang H cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Trương Quang H và ông Phan H về việc: Bị cáo Trương Quang H đồng ý bồi thường cho ông Phan H, bà Nguyễn Thị L chi phí hợp lý cho việc mai táng với số tiền là 29.850.000^d (hai mươi chín triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng), chi phí sửa chữa xe mô tô nhãn hiệu Nouvo-RC biển kiểm

soát 85E1-049.59 bị hư hỏng với số tiền là 5.390.000^d (năm triệu ba trăm chín mươi nghìn đồng).

Buộc bị cáo Trương Quang Hi phải có trách nhiệm bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần cho ông Phan H, bà Nguyễn Thị L với số tiền là 55.600.000^d (năm mươi lăm triệu sáu trăm nghìn đồng).

Tổng cộng các khoản mà bị cáo Trương Quang H bồi thường cho ông Phan H, bà Nguyễn Thị L với số tiền là 90.840.000^d (chín mươi triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng), nhưng được khấu trừ số tiền 5.000.000^d (năm triệu đồng) mà bị cáo Trương Quang H đã bồi thường trước đây cho ông Phan H, bà Nguyễn Thị L. Bị cáo Trương Quang H còn phải bồi thường cho ông Phan H, bà Nguyễn Thị L số tiền còn lại là 85.840.000^d (tám mươi lăm triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

4. Xử lý vật chứng: Tuyên trả lại cho bị cáo Trương Quang H 01 Giấy phép lái xe số 580147001035 mang tên Trương Quang H do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 03-5-2017, hiện Giấy phép lái xe lưu tại hồ sơ vụ án, do Tòa án làm thủ tục trả.

5. Án phí: Bị cáo Trương Quang H phải nộp 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 4.292.000^d (bốn triệu hai trăm chín mươi hai nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (01-8-2018).

7. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo).

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Nam;
- Chi cục THADS huyện Thuận Nam;
- Công an huyện Thuận Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo, người bào chữa, người đại diện bị hại;
- Người có QLVN liên quan;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bá Trung Ân